

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ MỸ PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 933/UBND-TH

Mỹ Phước, ngày 29 tháng 4 năm 2026

V/v triển khai thực hiện Chỉ thị về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030

Kính gửi:

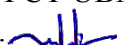
- Các Phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;
- Ban nhân dân các ấp.

Thực hiện Công văn số 2191/UBND-XDĐT, ngày 29/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ triển khai thực hiện Chỉ thị về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

Ủy ban nhân dân xã Mỹ Phước triển khai chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đến các cơ quan, đơn vị để phối hợp thực hiện. Đồng thời giao Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện các nội dung theo tinh thần Công văn nêu trên.

(Văn bản liên quan được gửi thông qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND xã).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VP. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



  
**Phan Thanh Vũ**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2026



**CHỈ THỊ**

**Về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội,  
đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch  
đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030**

Trong thời gian qua, pháp luật hiện hành đã có những quy định về đánh giá hiệu quả đầu tư đối với dự án đầu tư công. Trong quá trình triển khai thực hiện đã đạt được một số kết quả tích cực, thông qua việc đánh giá hiệu quả, kế hoạch đầu tư công đã bố trí vốn tập trung, dần khắc phục tình trạng dàn trải, manh mún. Tuy nhiên, có nơi, có lúc, việc đánh giá hiệu quả đầu tư dự án còn chưa được quan tâm đúng mức, dẫn đến vẫn còn tình trạng một số dự án đầu tư công không phát huy được hiệu quả đầu tư, cá biệt còn dự án có biểu hiện lãng phí.

Tại Kết luận số 18-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “hai con số”; trong đó đối với lĩnh vực đầu tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã có quan điểm chỉ đạo: “Thực hiện hạch toán hiệu quả kinh tế - xã hội trong phân bổ, quản lý và sử dụng mọi nguồn lực. Đầu tư công hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung cho các dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia, tạo lan tỏa lớn, bảo đảm phát triển hài hoà giữa các vùng, miền, tạo động lực tăng trưởng kinh tế dài hạn” và yêu cầu: “Hoàn thành hướng dẫn hạch toán hiệu quả kinh tế - xã hội làm cơ sở phân bổ vốn đầu tư công.”.

Thực hiện Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, các cơ quan khác ở trung ương; đề nghị các đồng chí Bí thư tỉnh ủy, thành ủy và yêu cầu các đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nội dung chủ yếu để hoàn thành xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, như sau:

**I. Quán triệt nguyên tắc việc hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án phải được thực hiện xuyên suốt trong quá trình từ xây dựng nhu cầu, phân bổ vốn, đến tổ chức thực hiện, quản lý sử dụng vốn đầu tư công và vận hành, khai thác dự án sau khi hoàn thành đầu tư; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiên quyết phòng chống tham nhũng, lãng phí trong hoạt động đầu tư công, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:**

1. Đối với xác định nhu cầu vốn, quyết định chủ trương đầu tư và phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn:

a) Khi đăng ký nhu cầu vốn: đối với từng dự án, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương phải báo cáo về sự cần thiết, tính khả thi, tính hiệu quả, sự phù hợp với quy hoạch có liên quan, dự kiến nguồn vốn và mức vốn.

b) Về quyết định chủ trương đầu tư: Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đánh giá hiệu quả dự án trong bước nghiên cứu tiền khả thi, đề xuất chủ trương đầu tư và quyết định chủ trương đầu tư.

Các nội dung của báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư phải đảm bảo theo quy định tại Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan; đối với từng dự án, phân đầu lượng hóa tối đa hiệu quả đầu tư thay cho việc sử dụng các đánh giá định tính. Trong đó lưu ý các nội dung về xác định sơ bộ hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án; sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư; đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch; dự báo nhu cầu, phạm vi phục vụ và dự kiến mục tiêu đầu tư, quy mô và hình thức đầu tư; phân tích, lựa chọn sơ bộ về công nghệ, kỹ thuật; phân tích, lựa chọn sơ bộ các phương án đầu tư và quy mô các hạng mục đầu tư; đánh giá sơ bộ tác động xã hội; đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; xác định sơ bộ tổng mức đầu tư, phương án huy động vốn, cơ cấu nguồn vốn, trong đó các địa phương được bố trí vốn ngân sách trung ương phải đảm bảo bố trí phần vốn còn thiếu từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để hoàn thành dự án đúng tiến độ; xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành.

Đối với các dự án có cấu phần xây dựng thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng; các dự án thực hiện theo phương thức đối tác công tư thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

Các dự án chỉ được phân bổ vốn khi có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (ngoại trừ dự án không phải quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công), tương ứng với việc dự án đã đánh giá sơ bộ hiệu quả đầu tư theo quy định.

2. Đối với việc quyết định đầu tư và phân bổ vốn đầu tư công hằng năm:

Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện nghiêm quy định của pháp luật đầu tư công, pháp luật xây dựng và các pháp luật liên quan trong lập báo cáo nghiên cứu khả thi và quyết định đầu tư dự án theo quy định.

Đối với các dự án không có cấu phần xây dựng, thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật Đầu tư công. Trong đó lưu ý phân tích hiệu quả đầu tư, bao gồm hiệu quả và tác động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, khả năng thu hồi vốn đầu tư (nếu có); sự cần thiết đầu tư; đánh giá sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch; phân tích,

xác định mục tiêu, nhiệm vụ, kết quả đầu ra của dự án; phân tích, lựa chọn quy mô hợp lý; xác định phân kỳ đầu tư; lựa chọn hình thức đầu tư; xác định tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, phương án huy động vốn.

Đối với các dự án thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, thực hiện theo quy định pháp luật về công nghệ thông tin; các dự án có cấu phần xây dựng thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng; các dự án thực hiện theo phương thức đối tác công tư thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

Các dự án chỉ được phân bổ vốn hàng năm khi có quyết định đầu tư dự án, tương ứng với việc dự án đã được đánh giá hiệu quả đầu tư theo quy định của pháp luật.

### 3. Đối với tổ chức thực hiện dự án:

Việc tổ chức thực thi là khâu đặc biệt quan trọng, quyết định mức độ hoàn thành kế hoạch, mức độ phát huy hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án. Yêu cầu các bộ, cơ quan trung ương, địa phương, các đơn vị sử dụng vốn đầu tư công phải phát huy trách nhiệm cao nhất trong tổ chức thực thi qua từng khâu, từng bước. Trên cơ sở quyết định đầu tư dự án và nguồn vốn đầu tư công hàng năm được giao, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, các chủ đầu tư căn cứ các pháp luật chuyên ngành về xây dựng, đất đai, đấu thầu, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy... để tổ chức thực hiện dự án. Tại mỗi khâu, mỗi bước cần quán triệt nguyên tắc tuân thủ quy định của pháp luật, sử dụng vốn trách nhiệm, hiệu quả, tiết kiệm, thực hiện từng nhiệm vụ phải đảm bảo tiến độ quy định.

Các chủ đầu tư, đơn vị sử dụng vốn phải quán triệt tinh thần trách nhiệm trong đăng ký nhu cầu vốn hàng năm phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân. Không để xảy ra tình trạng đăng ký vốn cao để giữ vốn nhưng không có khả năng thực hiện và giải ngân, dự án không hiệu quả, dẫn đến lãng phí nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Trong quá trình thực hiện dự án, các cơ quan chủ quản và các chủ đầu tư dự án phải thực hiện nghiêm việc giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư.

4. Đối với quyết toán hoàn thành dự án, khai thác, vận hành công trình: cơ quan chủ quản và đơn vị quản lý, sử dụng thực hiện nghiêm túc việc đánh giá kết thúc, đánh giá tác động của dự án nhằm xem xét các kết quả đạt được, rút ra các bài học kinh nghiệm và làm rõ hiệu quả, tính bền vững và tác động kinh tế - xã hội so với mục tiêu đặt ra ban đầu theo quy định tại pháp luật xây dựng và Nghị định số 19/2026/NĐ-CP.

5. Về công khai, minh bạch trong đầu tư công: các bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện nghiêm theo quy định tại Điều 15 Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

## II. VỀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương rà soát lại danh mục dự án đăng ký nhu cầu vốn đầu tư, đảm bảo tuân thủ các nội dung như sau:

### 1. Về nguyên tắc:

#### a) Nguyên tắc chung:

- Tuân thủ các nguyên tắc, tiêu chí, định mức và thứ tự ưu tiên bố trí vốn theo quy định tại Điều 54 Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 và Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Kết luận số 18-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Ban Chấp hành Trung ương.

- Trong mỗi nhóm ưu tiên, việc sắp xếp thứ tự bố trí vốn cho từng dự án cụ thể được thực hiện trên cơ sở rà soát, tính toán hiệu quả tài chính, hiệu quả kinh tế - xã hội, tỷ suất hoàn vốn nội bộ (EIRR)...; đối với các dự án không lượng hóa được đầy đủ hiệu quả tài chính, hiệu quả kinh tế - xã hội, cần đánh giá tác động trực tiếp và gián tiếp của dự án đối với tăng trưởng, phát triển kinh tế, góp phần đảm bảo, nâng cao chất lượng an sinh xã hội, văn hóa, y tế và giáo dục, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; việc sắp xếp thứ tự ưu tiên được tính toán phù hợp với khả năng cân đối vốn và mức độ khả thi trong thực hiện.

#### b) Đối với ngân sách trung ương:

Tập trung ưu tiên bố trí cho các Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia đã được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư, các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, các chương trình, dự án theo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, các dự án liên vùng của các địa phương. Dự phòng chung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 là 10%; giảm số lượng dự án tối thiểu 30% so với giai đoạn 2021 - 2025.

#### c) Đối với ngân sách địa phương:

Địa phương chủ động quyết định đầu tư theo quy hoạch và khả năng cân đối nguồn lực, phục vụ tốt nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn theo tinh thần "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm". Quán triệt nguyên tắc bố trí vốn tập trung, không dàn trải, giảm số lượng dự án tối thiểu 30% so với giai đoạn 2021 - 2025, ưu tiên bố trí cho các dự án liên vùng, liên tỉnh, liên xã, có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bảo đảm bố trí đủ vốn ngân sách địa phương tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia và các dự án trọng điểm được trung ương hỗ trợ đầu tư trên địa bàn, bố trí đủ vốn ngân sách địa phương tham gia các dự án sử dụng nhiều nguồn vốn theo cam kết.

d) Đối với vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài: Bố trí tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải; ưu tiên các dự án lớn, dự án trọng điểm, đồng thời bố trí cho các dự án có hiệu quả cao, ý nghĩa thiết thực và mang tính xoay chuyển tình thế đối với vùng, địa phương.

2. Khi đăng ký nhu cầu kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương lưu ý một số nội dung cụ thể sau:

a) Đối với các dự án đã chuẩn bị đầu tư trong giai đoạn 2021 - 2025, nhưng chưa khởi công thực hiện thì rà soát và kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thực sự cần thiết, cấp bách, các dự án không còn khả thi, không có khả năng hoàn thành.

b) Đối với các dự án xây dựng trụ sở, quán triệt chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương tại Kết luận số 18-KL/TW, cụ thể: “Trong điều kiện ngân sách còn khó khăn, tận dụng tối đa công năng sử dụng các trụ sở làm việc hiện có; hạn chế tối đa việc xây dựng trụ sở, trung tâm hành chính mới tại các tỉnh, thành phố; các bộ, ngành, cơ quan, địa phương chịu trách nhiệm về sự cần thiết khi quyết định, bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, không để ảnh hưởng đến các mục tiêu quan trọng khác, chống lãng phí, tiêu cực”.

c) Đối với các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng:

- Đối với các dự án cụ thể tại chương trình hành động: các bộ, địa phương được giao chủ trì làm rõ thêm hiệu quả đầu tư, xác định cụ thể nhu cầu vốn, trong đó xác định tổng mức đầu tư phù hợp với quy định, làm rõ cơ cấu vốn (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và nguồn vốn khác), xác định nhu cầu vốn phù hợp với tiến độ, phương án phân kỳ đầu tư theo nguyên tắc nêu trên.

- Đối với các nhiệm vụ tại Chương trình hành động nhưng chưa có danh mục dự án cụ thể (như: các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, thích ứng với biến đổi khí hậu...), các bộ, cơ quan được giao chủ trì khẩn trương xác định danh mục dự án cụ thể, sắp xếp thứ tự ưu tiên làm cơ sở để xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn.

3. Về tiến độ lập, phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030:

a) Đối với ngân sách trung ương:

- Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương khẩn trương rà soát, hoàn thiện lại danh mục dự án có nhu cầu bố trí vốn và sắp xếp thứ tự ưu tiên; gửi Báo cáo đề xuất bố trí vốn về Bộ Tài chính theo quy định trước ngày **15 tháng 5 năm 2026**.

- Bộ Tài chính tổng hợp trình Chính phủ dự kiến khả năng cân đối ngân sách nhà nước cho chi đầu tư phát triển giai đoạn 2026 - 2030 và báo cáo Thủ tướng Chính phủ thông báo số vốn cho từng bộ, cơ quan trung ương và địa phương trước ngày **25 tháng 5 năm 2026**.

- Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương trên cơ sở số vốn dự kiến giai đoạn 2026 - 2030 nguồn ngân sách nhà nước được thông báo, khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án, gửi Bộ Tài chính trước ngày **20 tháng 6 năm 2026**.

- Bộ Tài chính tổng hợp, trình Chính phủ phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 cho các chương trình, nhiệm vụ, dự án đã thực hiện đánh giá hiệu quả đầu tư, đã đảm bảo đủ điều kiện theo quy định trong tháng **6 năm 2026**.

- Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo khẩn trương đề xuất phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của từng chương trình mục tiêu quốc gia thuộc phạm vi quản lý cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, gửi Bộ Tài chính qua Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá các chương trình mục tiêu quốc gia trước ngày **30 tháng 5 năm 2026**.

b) Đối với ngân sách địa phương:

Yêu cầu các địa phương chủ động, khẩn trương phân bổ ngân sách địa phương theo thẩm quyền, bảo đảm không chậm trễ, không để xảy ra tình trạng vốn chờ dự án.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Bộ Tài chính:

a) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định của pháp luật, đảm bảo khung khổ pháp lý quản lý thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; khẩn trương rà soát các vướng mắc về đầu tư công trong tháng 6 năm 2026, sớm tổng kết và đánh giá nguồn lực đầu tư công, trên cơ sở đó nghiên cứu hợp nhất hai Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước, trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa XVI.

b) Tiếp tục nghiên cứu, rà soát pháp luật về đấu thầu, về đầu tư theo phương thức đối tác công tư theo Chương trình rà soát tổng thể pháp luật.

2. Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương

a) Các bộ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực khẩn trương nghiên cứu hoàn thiện các pháp luật chuyên ngành, hoàn thành quy hoạch ngành, ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật trong từng lĩnh vực làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ, lập thiết kế, dự toán các dự án, phù hợp với trình độ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo minh bạch, công khai.

Hướng dẫn đánh giá hiệu quả đầu tư từng ngành, lĩnh vực theo chức năng quản lý nhà nước.

b) Các địa phương hoàn thiện quy hoạch địa phương, chủ động hướng dẫn đánh giá hiệu quả đầu tư đối với các dự án do địa phương quản lý trên địa bàn phù hợp với thực tiễn, điều kiện kinh tế và định hướng phát triển và quy hoạch của các địa phương.

c) Việc hướng dẫn đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội, hiệu quả đầu tư không làm phát sinh các thủ tục hành chính mới làm chậm quá trình phân bổ, sử dụng vốn đầu tư công; hoàn thành trong tháng 4 năm 2026.

d) Các bộ chủ quản chương trình mục tiêu quốc gia:

- Các bộ chủ quản chương trình mục tiêu quốc gia và các bộ, cơ quan có liên quan khẩn trương ban hành hoặc trình ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện từng chương trình thuộc phạm vi quản lý; đồng thời thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương và địa phương phân bổ ngân sách trung ương, bố trí vốn ngân sách địa phương, huy động nguồn lực khác cho từng chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm đủ nguồn lực thực hiện các mục tiêu theo chủ trương tại nghị quyết của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư của từng chương trình và bảo đảm sử dụng nguồn lực ngân sách nhà nước hiệu quả gắn với kết quả đầu ra, tránh thất thoát, lãng phí.

- Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo khẩn trương hoàn thành thủ tục phê duyệt đầu tư từng chương trình mục tiêu quốc gia, trình Thủ tướng Chính phủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện từng chương trình.

3. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tăng cường hoạt động giám sát đầu tư của cộng đồng để theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư của cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình đầu tư; phát hiện, kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các vi phạm về đầu tư.

4. Việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 là nhiệm vụ chính trị quan trọng, đóng góp trực tiếp vào phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ở trung ương, đề nghị các đồng chí Bí thư tỉnh ủy, thành ủy và yêu cầu các đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo, quán triệt, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện ngay các nhiệm vụ nêu tại Chỉ thị này và chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chất lượng, hiệu quả, tiến độ của các nhiệm vụ được giao.

5. Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của quốc gia; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền tình hình, khó khăn, vướng mắc phát sinh theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Chính trị;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, KTTH (2).



**THỦ TƯỚNG**

**Lê Minh Hưng**